

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
HUYỆN LAI VUNG

KIỂM TRA HỌC KỲ 1 NĂM HỌC 2018 - 2019

ĐỀ CHÍNH THỨC
(Đề có 02 trang)

ĐỀ KIỂM TRA MÔN: TOÁN – Lớp 6
Ngày kiểm tra: 26/12/2018
Thời gian làm bài: 90 phút, không kể thời gian phát đề

Họ, tên thí sinh:..... Số báo danh:

I. TRẮC NGHIỆM (3,0 điểm) – Mã đề: 137

Câu 1: Giá trị tuyệt đối của -2018 là

- A. -2018 B. -2017 C. -2019 D. 2018

Câu 2: Cho tập hợp $M = \{x \in \mathbb{N} \mid 2 \leq x < 7\}$. Tập hợp M được viết dưới dạng liệt kê các phần tử là

- A. $M = \{3; 4; 5; 6; 7\}$ B. $M = \{2; 3; 4; 5; 6\}$
C. $M = \{3; 4; 5; 6\}$ D. $M = \{2; 3; 4; 5; 6; 7\}$

Câu 3: Số đối của -12 là

- A. 0 B. -12 C. 12 D. 24

Câu 4: Kết quả của phép tính $3^{18} : 3^6$ được viết gọn dưới dạng lũy thừa là

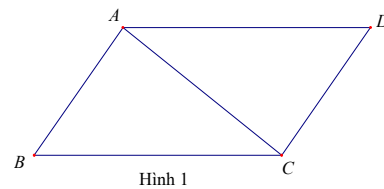
- A. 3^{12} B. 3^{24} C. 3^3 D. 1^3

Câu 5: Sắp xếp các số nguyên $0; -4; 12; -6; 5$ theo thứ tự **tăng dần**, ta được kết quả là

- A. $12; 5; 0; -4; -6$ B. $-6; -4; 0; 5; 12$ C. $0; -4; 5; -6; 12$ D. $12; 5; 0; -6; -4$

Câu 6: Trên hình 1, có bao nhiêu đoạn thẳng?

- A. 4 đoạn thẳng B. 3 đoạn thẳng
C. 5 đoạn thẳng D. 6 đoạn thẳng



Câu 7: Cho tập hợp $H = \{0; 4; 5; a\}$. Số phần tử của tập hợp H là

- A. 4 phần tử B. 2 phần tử C. 3 phần tử D. 5 phần tử

Câu 8: Giá trị của 3^3 là

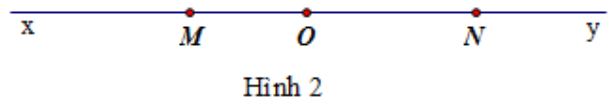
- A. 18 B. 6 C. 9 D. 27

Câu 9: Giá trị của biểu thức $19.13 + 19.87$ là

- A. 1900 B. 1300 C. 190 D. 8700

Câu 10: Quan sát hình 2 và cho biết hai tia nào đối nhau?

- A. tia Mx và tia Oy B. tia Ox và tia Oy
C. tia Ox và tia Ny D. tia Ox và tia OM



Câu 11: Số liền sau của -5 là

- A. -6 B. -3 C. -2 D. -4

Câu 12: Tìm số tự nhiên x , biết $11 + x = 15$. Giá trị của x là

- A. $x = -4$ B. $x = 26$ C. $x = 4$ D. $x = 5$

II. TỰ LUẬN (7,0 điểm)

Câu 1. (2,5 điểm)

1) Tính một cách hợp lí:

a) $237 + 52 + 63 + 77 + 48$

b) $153.80 + 153.25 - 153.95$

2) Bỏ dấu ngoặc rồi tính: $(34 + 67) + (2018 - 34 - 67)$

Câu 2. (1,0 điểm)

Tìm x , biết:

1) $2x - 7 = 3$

2) $2 - x = 17 - (-5)$

Câu 3. (1,0 điểm)

Học sinh khối 6 của một trường trung học cơ sở xếp hàng để tham gia buổi hoạt động ngoại khóa. Thầy tổng phụ trách đội nhận thấy khi yêu cầu các em xếp hàng 8 học sinh, hàng 12 học sinh, hàng 15 học sinh thì đều dư 3 em. Tính số học sinh khối 6 của trường trung học cơ sở đó, biết rằng số học sinh trong khoảng từ 300 đến 400 em.

Câu 4. (2,5 điểm)

Trên tia Ox , lấy hai điểm A và B sao cho $OA = 2\text{cm}$, $OB = 5\text{cm}$.

1) Vẽ hình theo cách diễn đạt trên.

2) Trong ba điểm A , B , O thì điểm nào nằm giữa hai điểm còn lại? Vì sao?

3) Tính độ dài đoạn thẳng AB .

4) Gọi E là trung điểm của AB . Tính độ dài OE .

---Hết---

Lưu ý: Thí sinh không sử dụng tài liệu. Giám thị không giải thích gì thêm.

ĐỀ CHÍNH THỨC
(Đề có 02 trang)

ĐỀ KIỂM TRA MÔN: TOÁN – Lớp 6
Ngày kiểm tra: 26/12/2018
Thời gian làm bài: 90 phút, không kể thời gian phát đề

Họ, tên thí sinh:..... Số báo danh:

I. TRẮC NGHIỆM (3,0 điểm) – Mã đề: 251

Câu 1: Giá trị biểu thức $135 + 87 + 65$ là

- A. 278 B. 287 C. 187 D. 387

Câu 2: Cho tập hợp $H = \{4; 5; 6; 7; 8; 9\}$. Số phần tử của tập hợp H là

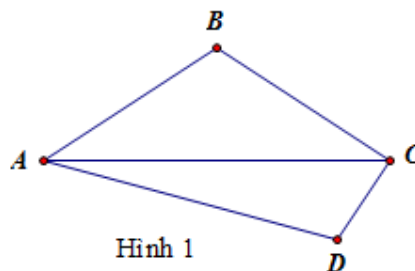
- A. 8 phần tử B. 5 phần tử C. 7 phần tử D. 6 phần tử

Câu 3: Tìm số tự nhiên x, biết $x - 30 = 12$. Giá trị của x là

- A. $x = 42$ B. $x = 18$ C. $x = 8$ D. $x = 360$

Câu 4: Trên hình 1, có bao nhiêu đoạn thẳng?

- A. 7 đoạn thẳng
B. 5 đoạn thẳng
C. 4 đoạn thẳng
D. 6 đoạn thẳng



Câu 5: Số đối của -18 là

- A. -17 B. 18 C. 0 D. -18

Câu 6: Giá trị của 2^5 là

- A. 32 B. 25 C. 7 D. 10

Câu 7: Số nguyên liền trước số -219 là

- A. 220 B. -218 C. -118 D. -220

Câu 8: Sắp xếp các số nguyên $-4; 5; -11; 0; 8$ theo thứ tự **tăng dần**, ta được kết quả là

- A. $0; -4; 5; 8; -11$ B. $-4; -11; 0; 5; 8$ C. $-11; -4; 0; 5; 8$ D. $8; 5; 0; -4; -11$

Câu 9: Kết quả của phép tính $2^5 : 2^3$ được viết gọn dưới dạng lũy thừa là

- A. 2^8 B. 2^{15} C. 2^2 D. 2^3

Câu 10: Giá trị tuyệt đối của -2019 là

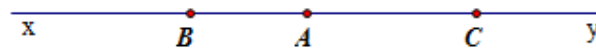
- A. 2018 B. -2018 C. -2019 D. 2019

Câu 11: Cho tập hợp $M = \{x \in N \mid 0 < x < 4\}$. Tập hợp M được viết dưới dạng liệt kê các phần tử là

- A. $M = \{0;1;2;3\}$ B. $M = \{0;1;2;3;4\}$ C. $M = \{1;2;3\}$ D. $M = \{1;2;3;4\}$

Câu 12: Quan sát hình 2 và cho biết hai tia nào đối nhau?

- A. BA và By B. AB và AC
C. Cx và CB D. Ax và Cy



Hình 2

II. TỰ LUẬN (7,0 điểm)

Câu 1. (2,5 điểm)

1) Tính một cách hợp lí:

a) $237 + 52 + 63 + 77 + 48$

b) $153.80 + 153.25 - 153.95$

2) Bỏ dấu ngoặc rồi tính: $(34 + 67) + (2018 - 34 - 67)$

Câu 2. (1,0 điểm)

Tìm x , biết:

1) $2x - 7 = 3$

2) $2 - x = 17 - (-5)$

Câu 3. (1,0 điểm)

Học sinh khối 6 của một trường trung học cơ sở xếp hàng để tham gia buổi hoạt động ngoại khóa. Thầy tổng phụ trách đội nhận thấy khi yêu cầu các em xếp hàng 8 học sinh, hàng 12 học sinh, hàng 15 học sinh thì đều dư 3 em. Tính số học sinh khối 6 của trường trung học cơ sở đó, biết rằng số học sinh trong khoảng từ 300 đến 400 em.

Câu 4. (2,5 điểm)

Trên tia Ox, lấy hai điểm A và B sao cho $OA = 2\text{cm}$, $OB = 5\text{cm}$.

1) Vẽ hình theo cách diễn đạt trên.

2) Trong ba điểm A, B, O thì điểm nào nằm giữa hai điểm còn lại? Vì sao?

3) Tính độ dài đoạn thẳng AB.

4) Gọi E là trung điểm của AB. Tính độ dài OE.

---Hết---

Lưu ý: Thí sinh không sử dụng tài liệu. Giám thị không giải thích gì thêm.